

Số: 26/2023/QĐST-KDTM

T, ngày 19 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2023/TLST-KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T, số 210 đường T, Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Người được ủy quyền: Bà Trần Phương T, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đ (Theo quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/06/2017 của Tổng Giám Đốc Ngân hàng TMCP B về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tổ tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

Địa chỉ người ủy quyền: Số 54-56, đường C, thị trấn Đ, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Bà Đinh Thị Thanh T, ông Lâm Đức H (Văn bản ủy quyền số 98/2023/UQ-Lienvietpostbank.ĐA ngày 10/5/2023)

Bị đơn: Công ty TNHH S

Trụ sở: Số 8, ngõ 673/61A đường N, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bình M, Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP B và Công ty TNHH S xác nhận: theo Hợp đồng tín dụng số HDTD1032020297 ngày 30/12/2020, được giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 1032020297/01 ngày 30/12/2020, Công ty TNHH S còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 09/6/2023 là: **897.130.117 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 761.252.512 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.025.176 đồng; nợ lãi quá hạn: 115.320.389 đồng; lãi phạt: 11.532.039 đồng.

2.2. Công ty TNHH S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B toàn bộ số tiền: **897.130.117 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 761.252.512 đồng; Nợ lãi trong hạn: 9.025.176 đồng; nợ lãi quá hạn: 115.320.389 đồng; lãi phạt: 11.532.039 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 10/7/2023, Công ty TNHH S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP B 50.000.000 đồng;
- Ngày 10/8/2023, Công ty TNHH S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP B 50.000.000 đồng;
- Ngày 11/9/2023, Công ty TNHH S có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP B.

2.3. Kể từ ngày 10/6/2023, Công ty TNHH S còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số HDTD1032020297 ngày 30/12/2020, Khế ước nhận nợ số 1032020297/01 ngày 30/12/2020 và các văn bản tín dụng kèm theo cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.4. Trường hợp Công ty TNHH S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Xe ô tô con KIA SORENTO 2.5G Signature AWD 7S mang biển kiểm soát số 30G-811.32, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 817860 ngày 26/12/2020; được thế chấp cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số HDTC103202092 ngày 29/12/2020 và Phụ lục hợp đồng số PL01 HDTC103202092 ngày 04/01/2021 kèm theo Hợp đồng thế chấp nêu trên.

2.5. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH S. Trường hợp số tiền thu được từ

xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì Công ty TNHH S vẫn có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP B.

2.6. Về án phí: Công ty TNHH S tự nguyện chịu toàn bộ 19.400.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí 17.800.000 đồng đã nộp theo biên lai số 63475 ngày 04/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng